

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>**BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY**

Bản tin số : 290/2026

Thứ Bảy ngày 17 tháng 10 năm 2026

Ngày 08 tháng 09 năm BÍNH NGỌ

SỐ LIỆU THỰC ĐO									
Lượng mưa (mm)		Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 16/10/2026							
Trạm	từ 7h 16/10 đến 7h 17/10	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mức nước (m)	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng chạy máy (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Ghi chú
Phú An	26.6	Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	61.74	1448	770	724.0	
Tân Sơn Hòa	1.0	Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	217.79	264	199	0.0	
Nhà Bè	-	Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.64	258	278	0.0	
Vũng Tàu	0.0	Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	22.96	79	-	57.6	
Thủ Dầu I	2.0	Sông Ray	Ray	TPHCM	72.69	27.3	18.0	4.8	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	44.27	11.2	3.4	0.8	
		Sông Hoả	Hỏa	TPHCM	*	*	*	*	

MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 16/10/2026 (m)									
Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	3.76	03.15	3.69	18.15	3.27	22.45	1.25	11.30
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.55	20.00	1.44	5.30	0.77	1.30	0.07	15.30
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	1.36	20.00	1.27	5.30	0.45	1.00	-0.58	14.30
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông	ct	ct	1.16	9.20	1.08	4.00	1.00	18.20
Biển Hòa	Đồng Nai	1.80	21.00	1.64	6.30	0.68	2.00	-0.42	15.00
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	1.59	21.50	1.53	7.00	0.73	2.00	-0.48	15.20
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.43	02.00	1.38	11.00	1.02	7.30	0.30	20.00
Phú An	Sài Gòn	1.34	20.00	1.25	6.00	0.35	1.00	-1.40	14.00
Nhà Bè	Đồng Điện	1.40	19.00	1.28	5.00	0.28	0.00	-1.60	13.00

MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	17/10	1.25	22.00	1.16	6.00	0.66	1.00	-1.31	15.00
	18/10	ct	ct	1.03	7.00	0.74	2.00	-1.19	16.00
	19/10	1.26	00.00	0.93	8.00	0.62	3.00	-1.11	17.00
	20/10	1.35	01.00	0.99	9.00	0.40	4.00	-1.04	18.00
	21/10	1.43	02.00	1.12	10.00	0.15	5.00	-1.00	18.30
Nhà Bè	17/10	1.32	21.00	1.18	5.00	0.61	0.00	-1.50	14.00
	18/10	1.25	22.00	1.00	6.00	0.73	1.00	-1.39	15.00
	19/10	ct	ct	0.90	7.00	0.66	2.00	-1.31	16.00
	20/10	1.33	00.00	1.00	8.00	0.44	3.00	-1.24	17.00
	21/10	1.42	01.00	1.14	9.00	0.14	4.00	-1.23	18.00
Thủ Dầu Một	17/10	1.49	23.00	1.41	8.00	0.91	2.40	-0.47	16.00
	18/10	ct	ct	1.27	8.30	1.02	4.00	-0.41	16.30
	19/10	1.46	00.30	1.19	9.00	0.98	5.00	-0.35	17.30
	20/10	1.50	01.00	1.21	9.30	0.85	6.00	-0.28	18.30
	21/10	1.55	02.00	1.29	10.30	0.62	7.00	-0.22	19.30

Cảnh báo :	Mức nước tại hầu hết các trạm vùng hạ lưu sông Sài Gòn xuống chậm trong 2-3 ngày nữa, sau lên lại, đến ngày 21/10 đỉnh triều cao nhất ngày ở mức BDI-BDII hoặc trên BDII khoảng 0,05m.								
Ghi chú :	- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ (*) : không có số liệu (-) : không mưa					- Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một:			
						BD I : 1.40 m BD II : 1.50 m BD III : 1.60 m			

Tin phát lúc: 09:03 giờ ngày 17 tháng 10 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị My